

Bản án số: **39/2021/HSST**.
Ngày 02 tháng 4 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Kiên.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Nhất;

Ông Vũ Ngọc Hân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Nam – Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 32/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Văn L**, sinh năm 1976; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện A, thành phố H; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn L, sinh năm 1950 (đã chết) và bà Hoàng Thị M, sinh năm 1950; vợ: Phùng Thị H, sinh năm 1975; con: Có 02 con, sinh năm 1998 và 2000; tiền án: Không có; tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại (Có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 2002 (đã chết)

Người đại diện của bị hại:

1. Bà Lê Thị M, sinh năm 1984; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh B (có mặt tại phiên tòa);

2. Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1982; nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện L, tỉnh B. Hiện đang cải tạo tại Trại giam Công an tỉnh B (vắng mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Văn Q, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh B (có mặt tại phiên tòa);

2. Công ty cổ phần thương mại vận tải quốc tế T Th (sau đây gọi tắt là: Công ty TTh); địa chỉ: Số 184, đường C, phường H, quận L, thành phố H; người đại diện theo pháp luật: Bà Đỗ Thị N – Chức vụ: Giám đốc; người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn S, sinh năm 1973 (nhân viên Công ty); địa chỉ: Số nhà 59A, ngõ 38 An, phường L, quận N, thành phố H (vắng mặt tại phiên tòa).

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Ngọc Hoàng V, sinh năm 2001; nơi cư trú: Xóm C, xã T, huyện Y, tỉnh B (có mặt tại phiên tòa);
2. Ông Đào Hữu V, sinh năm 1974; nơi cư trú: Xóm B, xã S, thành phố B, tỉnh B (vắng mặt tại phiên tòa);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Hoàng Văn L bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Bị cáo Hoàng Văn L là lái xe cho Công ty Th. Ngày 29/10/2020, bị cáo nhận nhiệm vụ của công ty đi lấy hàng ở Khu công nghiệp Vân Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo điều khiển xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu VOLVO, màu sơn đỏ, biển kiểm soát 15C-100.96, kéo theo Sômi rơ moóc nhãn hiệu KAILE, màu sơn xanh, biển kiểm soát 15R-089.51, bên trên có chở theo vỏ container số hiệu BSIU 9781175 từ thành phố Hải Phòng đi theo Quốc lộ 18 qua tỉnh Hải Dương. Khi đến đoạn thị xã Chí Linh thì bị cáo điều khiển xe đi theo Quốc lộ 37 qua địa bàn huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang rồi đi vào đường Tây Yên Tử và dừng nghỉ ở đây. Đến khoảng 05 giờ 10 phút ngày 30/10/2020, bị cáo tiếp tục điều khiển xe đi trên đường Tây Yên Tử theo hướng huyện Lục Nam – thành phố Bắc Giang rồi rẽ vào đường đi qua cầu Đồng Sơn về xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng. Bị cáo tiếp tục rẽ phải đi đường qua cầu vượt 1A đoạn giao nhau giữa địa phận xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng và xã Song Khê, thành phố Bắc Giang. Sau khi qua cầu vượt nhập vào làn đường Quốc lộ 17, thuộc địa phận thôn Song Khê 2, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang lúc này khoảng 6h cùng ngày, khi đi cách chân cầu vượt khoảng 100m, bị cáo điều khiển xe áp sát sườn đường bên phải rồi xi nhan trái để chuyển hướng quay đầu xe sang làn đường ngược lại thì xảy ra va chạm với xe mô tô nhãn hiệu LONCINPLUS, màu sơn đen, biển kiểm soát 98M6-6986 do anh Nguyễn Văn T điều khiển đi phía sau cùng chiều. Sau khi va chạm với phần gầm bên trái sômi rơ moóc 15R-089.51, chiếc xe mô tô 98M6-6986 bị đổ nằm ngang, mắc lại trong gầm sômi rơ moóc, còn anh T thì ngã xuống đường và bị bánh sau của sômi rơ moóc cán qua người, tử vong tại chỗ. Lúc này, do không quan sát thấy va chạm, bị cáo tiếp tục điều khiển xe đầu kéo 15C-100.96, kéo theo sômi rơ moóc 15R-089.51 rẽ trái, đi ra đường gom để nhập vào đường cao tốc Hà Nội – Bắc Giang trong tình trạng kéo rê theo xe mô tô 98M6-6986 trên đường. Khi đi đến đoạn khu công nghiệp Đình Trám, bị cáo điều khiển xe rẽ phải, đi đến đường Quốc lộ 37 (km71), đoạn trước nhà hàng Hùng Vương, thuộc địa phận thôn Hoàng Mai 3, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang thì được anh Nguyễn Văn Tuyên, và anh Nguyễn Văn Tuấn đang đi trên đường báo cho biết sự việc có xe mô tô đang mắc trong gầm xe. Bị cáo dừng xe tại đây, xuống kiểm tra thì phát hiện sự việc trên rồi được anh Tuyên chở đi theo đường ngược lại để tìm kiếm và xác định được vị trí xảy ra va chạm là đoạn Km62+720 Quốc lộ 17, thuộc địa phận thôn Song Khê 2, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Sau đó, bị cáo đã đến trình báo sự việc tới cơ quan Công an thành phố Bắc Giang. Cơ

quan cảnh sát điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám phương tiện, khám nghiệm tử thi, trưng cầu giám định cơ chế hình thành dấu vết va chạm trên các phương tiện, trưng cầu giám định nguyên nhân chết của anh Thành và tổ chức điều tra theo quy định, kết quả cụ thể như sau:

* Kết quả khám nghiệm hiện trường:

- Hiện trường nơi xảy ra tai nạn:

Nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông tại đường Quốc lộ 17 (km62 + 720m) thuộc địa phận thôn Song Khê 2, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang. Đây là đường đôi chia hai đường thành hai chiều xe chạy bằng giải phân cách cố định được trải nhựa bằng phẳng, rộng 24,2m. Phần đường nơi xảy ra tai nạn là phần đường bên phải theo chiều từ đường cao tốc Hà Nội – Bắc Giang đi đường tỉnh lộ 295B, mặt đường rộng 11,7m.

Vị trí (1): vết màu nâu đỏ (nghi máu)

Vị trí (2): mũ bảo hiểm và kính mũ

Vị trí (3), (4): vết cày xước

Vị trí (5): đám vỡ nhựa

Chọn cột đèn chiếu sáng số 315 bên phải đường Quốc lộ 17, mép phải đường Quốc lộ 17 làm điểm mốc và mép chuẩn để mô tả hiện trường. Bên phải, bên trái đường Quốc lộ 17 tính theo chiều từ đường cao tốc Hà Nội – Bắc Giang đi đường tỉnh lộ 295b.

(1) là vị trí vết màu nâu đỏ (nghi máu) kích thước (1,4 x 0,6)m trên mặt đường. Đo khoảng cách từ tâm vết (1) đến mép chuẩn và tâm vết (1) đến điểm mốc lần lượt là 7,7m và 10,2m.

(2) là vị trí mũ bảo hiểm và kính mũ trên mặt đường kích thước (0,7x0,3)m. Đo khoảng cách từ tâm vết (2) cách mép chuẩn và tâm vết (2) cách tâm vết (1) lần lượt là 7,7m và 0,9m.

(3) là vị trí vết cày xước trên mặt đường kích thước 1,8m có chiều hướng từ Đông Nam sang Tây Bắc. Đo khoảng cách từ đầu vết (3), cuối vết (3) cách mép chuẩn lần lượt là 6,7m và 7,15m. Đo khoảng cách từ cuối vết (3) cách tâm vết (2) là 0,8m.

(4) là vị trí vết cày xước trên đường kích thước 6,4m có chiều hướng từ Đông Bắc sang Tây Nam. Đo khoảng cách từ đầu vết (4), cuối vết (4) cách mép chuẩn lần lượt là 8m và 14m. Đo khoảng cách từ đầu vết (4), cuối vết (4) cách tâm vết (1) lần lượt là 0,4m và 6,1m.

(5) là đám vỡ nhựa trên mặt đường kích thước (4x2)m. Đo khoảng cách từ tâm vết (5) cách mép chuẩn và tâm vết (5) cách cuối vết (4) lần lượt là 23,3m và 15m.

Quá trình khám nghiệm hiện trường tạm giữ: 01 (một) mũ bảo hiểm màu vàng đen, nhãn hiệu XGXT và 01 (một) chiếc dép bên phải, nhãn hiệu Adidas, màu xanh đen.

- Hiện trường nơi xe ô tô đầu kéo dừng lại:

Nơi phương tiện xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C-100.96 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 15R-089.51 đỗ bên phải đường Quốc lộ 37 km71 (trước cửa nhà hàng Hùng Vương) thuộc địa phận thôn Hoàng Mai 3, thị trấn Nénh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Đây là đường đôi ở giữa có giải phân

cách cố định chia mặt đường thành hai chiều riêng biệt. Mỗi chiều chia các làn xe chạy bằng vạch sơn trắng dạng đứt nét, tính từ phải qua trái tính theo chiều từ đường cao tốc Hà Nội – Bắc Giang đi đường tỉnh lộ 295B rộng lần lượt là 2,8m; 3,5m; 3,5m; 3,5m. Mặt đường được trải nhựa bằng phẳng.

Vị trí (1): xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C-100.96 kéo theo somi rơ moóc biển số 15R-089.51.

Vị trí (2): xe mô tô biển kiểm soát 98M6-6986.

Chọn cột biển báo ký hiệu 207b bên phải đường Quốc lộ 37, mép phải đường Quốc lộ 37 làm điểm mốc và mép chuẩn để mô tả hiện trường. Bên phải, bên trái đường Quốc lộ 37 tính theo chiều từ đường Cao tốc Hà Nội – Bắc Giang đi đường tỉnh lộ 295B.

(1) là vị trí xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C-100.96 kéo theo somi rơ moóc biển số 15R-089.51 đỗ bên phải trên mặt đường. Đầu xe chệch hướng Tây Bắc, đuôi xe chệch hướng Đông Nam. Đo khoảng cách từ hình chiếu đầu ngoài tâm trục bánh trước, bánh sau bên phải của xe đầu kéo cách mép chuẩn lần lượt là 2,5m và 2,6m. Đo khoảng cách từ hình chiếu đầu ngoài tâm trục bánh sau cùng xe somi rơ moóc cách mép chuẩn là 2,8m. Đo khoảng cách từ hình chiếu đầu ngoài tâm trục bánh trước bên phải xe đầu kéo cách điểm mốc là 18,2m.

(2) là vị trí xe mô tô biển kiểm soát 98M6-6986 đỗ nghiêng trái trên đường. Đầu xe chệch hướng Tây, đuôi xe chệch hướng Đông. Đo khoảng cách từ đầu ngoài hình chiếu tâm trục bánh trước, bánh sau xe (2) cách mép chuẩn lần lượt là 4,7m và 3,5m. Đo khoảng cách từ hình chiếu đầu ngoài tâm trục bánh sau xe (2) cách hình chiếu đầu ngoài tâm trục bánh sau cùng bên phải xe somi rơ moóc là 3,2m.

Quá trình khám nghiệm hiện trường tạm giữ: 01 (một) xe mô tô biển số 98M6-6986; 01 (một) xe ô tô đầu kéo biển số 15C-100.96 kéo theo somi rơ moóc biển số 15R-089.51; 01 (một) giấy phéplái xe hạng FC số 310104002016, có giá trị đến 29/5/2023; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe ô tô số 003243; 01 (một) chứng nhận đăng ký rơ moóc, somi rơ moóc số 006485; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số KD3467769; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số KD3467770; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số BB200323307 (BL số 202-204).

* Kết quả khám xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C-100.96 kéo theo somi rơ moóc biển kiểm soát 15R-089.51 (BL số 59-60):

Thanh kim loại dưới thùng somi rơ moóc bên trái tại vị trí gần nhất cách đất 50cm có vết bẹp móp kim loại hướng từ trái qua phải, bề mặt sạch bụi đất kích thước (20x8)cm. Tại vị trí gần nhất cách đất 48cm có vết mài sát kim loại chiều hướng từ trước ra sau, bề mặt bám dính chất màu đen nghi sơn, tổng kích thước (95x42)cm.

Thanh kim loại dưới gầm somi rơ moóc, phía dưới trục bánh trước somi rơ moóc tại vị trí gần nhất cách đất 60cm có vết mài sát kim loại, bề mặt sạch bụi, kích thước (40x4)cm, tại vị trí gần nhất cách đất 50cm có vết mài sát kim loại, bề mặt bong tróc sơn bám dính chất màu đen nghi cao su, kích thước (6x5)cm.

Mặt dưới bát phanh bên phải trục bánh trước sơ mi rơ moóc tại vị trí gần nhất cách đất 50cm có vết mài sắt kim loại, bề mặt sạch bụi kích thước (2,5x2,5)cm.

Ngoài ra không phát hiện dấu vết nào khác.

* Kết quả khám xe mô tô biển kiểm soát 98M6-6986.

Chấn bunn trước bánh trước đập, vỡ khuyết, mặt bên trái có vết mài sắt nhựa kích thước (35x10)cm. Tay lái cong lệch hướng từ phải qua trái, bề mặt có vết mài nhẵn kim loại, kích thước (47x24)cm, vỡ khuyết toàn bộ ốp nhựa đầu xe, đồng hồ công tơ mét. Đầu ngoài tay nắm phải có vết rách cao su hướng từ trước ra sau, kích thước (4x2,5)cm.

Vỡ khuyết toàn bộ cánh yếm phải. Vỡ khuyết phần ốp nhựa phía trên hộp máy bên phải kích thước (40x16)cm. Cánh yếm bên trái đập, vỡ nhựa tại vị trí gần nhất cách đất 40cm có vết mài sắt nhựa, tổng kích thước (42x25)cm. Đẻ chân trước bên trái cong vênh hướng từ trước ra sau, từ dưới lên trên, đầu ngoài có vết mài xước cao su, kim loại kích thước (6x6)cm.

Yên xe có vết rách da, kích thước (10x6)cm. Viền cao su bảo vệ bên trái yên xe có vết mài sắt cao su, lộ lõi kim loại, tổng kích thước (23x5)cm.

Đo khoảng cách từ đầu tay nắm trái đến mặt đất là 85cm. Đo khoảng cách từ đầu tay nắm phải đến mặt đất là 123cm. Đo khoảng cách giữa tâm hai trục bánh là 126cm.

Ngoài ra không phát hiện dấu vết nào khác.

* Kết quả khám nghiệm tử thi anh Nguyễn Văn Thành:

Tử thi nam giới, được xác định là Nguyễn Văn Thành. Chiều dài tử thi 1,71m, thể tạng phát triển bình thường.

Bên ngoài mặc áo rét màu đen, trong mặc áo phong màu đen. Mặc quần dài vải bò màu đen, trong mặc quần sịp kẻ màu đen, ghi, trắng. Tử thi đang trong giai đoạn mềm lạnh. Da, niêm mạc nhợt nhạt.

Đầu: Tóc đen, cắt trung bình. Vùng trán phải có vết chọt da bầm tím kích thước (8x6)cm. Thái dương phải có vết chọt da kích thước (1x1)cm.

Mặt: Hai mắt nhắm tự nhiên, đồng tử giãn. Mũi, miệng đọng máu màu đỏ. Hai tai khô. Vùng má phải có đám bầm tím chọt da kích thước (8x5)cm. Giữa hai cung lông mày có vết chọt da kích thước (4x1)cm. Mũi bầm tím kích thước (4x2)cm. Môi trên bầm dập kích thước (2x1)cm. Gãy răng 1.1, 2.1, 2.2, 3.1. Gãy xương hàm trên. Gãy xương hàm dưới, cằm có vết chọt da kích thước (6x4)cm.

Cổ: Chắc. Trước cổ có vết chọt da kích thước (10x6)cm. Vùng ngực, bụng, lưng, mông: Ngực phải có đám bầm tím chọt da kích thước (17x11)cm. Ngực trái có đám chọt da kích thước (19x16)cm. Vùng hạ sườn trái có đám chọt da kích thước (8x5)cm. Vùng sườn phải và bụng phải có đám bầm tím chọt xước da bầm dính nhiều bụi đất kích thước (30x25)cm. Chiều hướng của vết xước từ dưới lên trên, từ phải sang trái. Hông phải có hai vết chọt da kích thước (3x2,5)cm và (5x4)cm. Hông trái có vết chọt da kích thước (1x0,5)cm. Bả vai trái có vết chọt da bầm tím kích thước (9x3)cm. Vùng thắt lưng có đám bầm tím kích thước (16x 11)cm.

Tay phải: Không thấy dấu vết thương tích. Tay trái: Mặt trước cánh tay và khuỷu tay trái có đám chọt da kích thước (20x11)cm. Mặt sau cánh tay và khuỷu

tay trái có đám chột da kích thước (33x10)cm. Chân phải: Vùng bẹn phải có đám chột da bầm tím kích thước (22x7)cm. Chân trái: Mặt ngoài 1/3 trên đùi trái có vết chột da kích thước (3x3)cm.

Bộ phận sinh dục ngoài: Không thấy tổn thương. Hậu môn không thoát phân.

Khám kỹ bên ngoài không phát hiện tổn thương nào khác.

+ Khám trong:

Ngực, bụng: Không thấy tụ máu dưới da, cơ thành ngực và thành bụng. Gãy xương sườn số 9 bên phải. Gãy xương sườn số 5, 6 bên trái. Khoang lồng ngực hai bên khô. Phổi: Màu hồng. Phổi phải thùy trên và thùy giữa bầm dập tụ máu kích thước (15x2)cm. Thùy dưới phổi phải bầm dập kích thước (16x8)cm. Phổi trái thùy trên bầm dập kích thước (13x11)cm. Thùy dưới phổi trái bầm dập kích thước (15x7)cm. Tim: Màu nâu. Không thấy tổn thương. Ổ bụng có 800 ml máu không đông màu đỏ và nhiều máu cục. Gan: Màu nâu. Mặt dưới thùy gan phải dập nát kích thước (15x9)cm. Thận: Màu nâu. Thận phải dập nát hoàn toàn. Phúc mạc thành bụng phải và các mạc treo bầm dập tụ máu.

Các tạng khác kiểm tra không thấy tổn thương.

* Kết luận giám định pháp y về tử thi số 4109/20/GDPY ngày 02/11/2020 của Trung tâm pháp y Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận: “Nguyên nhân chết: Chết do Sốc mất máu không hồi phục do dập nát gan, dập nát thận”.

* Kết luận giám định số 1794/KL-KTHS ngày 15/12/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

1. Dấu vết hằn lõm, mài sát sơn, kim loại tại mặt ngoài thanh kim loại bảo vệ gầm xe bên trái (thanh phía dưới) của xe ô tô 15C-100.96 kéo theo sơ mi rơ móc 15R-089.51 được hình thành do va chạm với dấu vết mài sát sơn, kim loại, dính chất màu đỏ tại mặt trước ốc cố định dây tay phanh bên phải của xe mô tô 98M6-6986 (khi xe mô tô ở tư thế đổ nghiêng trái) tạo nên là phù hợp.

Dấu vết mài sát sơn, kim loại, sạch bụi đất tại thanh kim loại gắn trên cầu trục bánh số 4 của xe ô tô 15C - 100.96 kéo theo sơ mi rơ móc 15R - 089.51 được hình thành do va chạm với dấu vết mài sát sơn, kim loại, dính chất màu xanh tại mặt trong thanh kim loại tay lái bên phải của xe mô tô 98M6 – 6986 (khi xe mô tô ở tư thế đổ nghiêng trái) tạo nên là phù hợp.

2. Ngay trước thời điểm xảy ra tai nạn xe mô tô 98M6 - 6986 trong tư thế chuyển động thẳng, đổ nghiêng trái, xe ô tô 15C - 100.96 kéo theo sơ mi rơ móc 15R - 089.51 chuyển động chệch chéo từ phải sang trái theo hướng của xe mô tô 98M6 - 6986.

3. Dấu vết cày xước mặt đường ký hiệu số 3, số 4 được hình thành do quá trình xe mô tô 98M6-6986 đổ nghiêng trái văng, rê trên mặt đường tạo nên là phù hợp.

4. Vị trí va chạm giữa xe ô tô 15C - 100.96 kéo theo sơ mi rơ móc 15R - 089.51 với xe mô tô 98M6 - 6986 trên mặt đường tại vị trí điểm cuối dấu vết cày xước mặt đường ký hiệu số 3, thuộc chiều đường dành cho phương tiện chuyển động theo hướng đường cao tốc Hà Nội - Bắc Giang đi tỉnh lộ 295b.

5. Không đủ điều kiện để xác định tốc độ của 2 phương tiện trước khi xảy ra tai nạn.

Ngày 11/11/2020, Cơ quan điều tra tiến hành thực nghiệm điều tra nhằm đánh giá tầm quan sát của Hoàng Văn L trong vụ tai nạn giao thông, kết quả: Hoàng Văn L đã xác định tại thời điểm tiến hành thực nghiệm điều tra, bị cáo có quan sát được qua gương để nhìn thấy xe mô tô của nạn nhân trước và sau khi va chạm. Nhưng bị cáo có ý kiến là thời điểm xảy ra vụ tai nạn giao thông ngày 30/10/2020 thì thời tiết có lấm tấm mưa phùn, đường ướt nên khi đó tầm quan sát về gương cũng hạn chế và khi đó Lĩnh đã quay đầu sang phần đường bên kia nên phải quan sát xe bên phải đi đến để đảm bảo an toàn.

Cáo trạng số: 36/CT-VKS ngày 04/3/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu và trình bày:

Bị cáo là lái xe cho Công ty Thiên Thảo. Ngày 29/10/2020, bị cáo nhận nhiệm vụ của công ty đi lấy hàng ở Khu công nghiệp Vân Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo điều khiển xe ô tô đầu kéo nhãn hiệu VOLVO, biển kiểm soát 15C-100.96, kéo theo Sô-mi rơ moóc nhãn hiệu KAILE, biển kiểm soát 15R-089.51, bên trên có chở theo vỏ container từ thành phố Hải Phòng đi theo Quốc lộ 18 qua tỉnh Hải Dương. Khi đến đoạn thị xã Chí Linh thì bị cáo điều khiển xe đi theo Quốc lộ 37 qua địa bàn huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang rồi đi vào đường Tây Yên Tử và dừng nghỉ ở đây. Đến khoảng 05 giờ 10 phút ngày 30/10/2020, bị cáo tiếp tục điều khiển xe đi trên đường Tây Yên Tử theo hướng huyện Lục Nam – thành phố Bắc Giang rồi rẽ vào đường đi qua cầu Đồng Sơn về xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng. Bị cáo tiếp tục rẽ phải đi đường qua cầu vượt 1A đoạn giao nhau giữa địa phận xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng và xã Song Khê, thành phố Bắc Giang. Sau khi qua cầu vượt nhập vào làn đường Quốc lộ 17, thuộc địa phận thôn Song Khê 2, xã Song Khê, lúc này khoảng 6h cùng ngày, khi đi cách chân cầu vượt khoảng 100m, bị cáo điều khiển xe áp sát sườn đường bên phải rồi xi nhan trái để chuyển hướng quay đầu xe sang làn đường ngược lại. Khi chuyển hướng rẽ, bị cáo không phát hiện ra việc va chạm với xe mô tô của anh Thành. Khi bị cáo đi tiếp trên đường cao tốc về phía Đình Trám thì có hai người đi xe máy chặn đầu xe và thông báo có tai nạn. Bị cáo xuống xe xem xét thì mới biết xảy ra va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 98M6-6986 do anh Nguyễn Văn Thành. Sau đó, bị cáo đã đến trình báo sự việc tới cơ quan Công an thành phố Bắc Giang. Bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình anh Thành số tiền 150.000.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đại diện hợp pháp cho bị hại, xác định:

- Bà Lê Thị M: Bà là mẹ đẻ của anh Thành. Sự việc tai nạn như thế nào thì bà không biết. Sau khi tai nạn xảy ra, gia đình bà đã lo mai táng cho anh Thành. Bị cáo Hoàng Văn L cũng đã bồi thường cho bà theo thỏa thuận số tiền 150.000.000 đồng. Nay, bà không có yêu cầu gì và đề nghị cơ quan pháp luật giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

- Ông Nguyễn Văn L: Ông là bố đẻ của anh T, hiện nay ông đang cải tạo tại Trại giam Công an tỉnh Bắc Giang. Việc con ông tử vong do tai nạn giao thông làm ông đau xót. Nay, ông cũng không có ý kiến thắc mắc gì. Bị cáo đã bồi thường cho gia đình do vợ ông là bà M nhận tiền, ông cũng không có yêu cầu gì đối với bị cáo Hoàng Văn L.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xác định:

- Ông Lê Văn Q: Ông là anh trai của bà M và là bác của anh T. Sau khi tai nạn xảy ra, ông cùng bà M thỏa thuận việc bồi thường với bị cáo. Nay, ông không có yêu cầu gì.

- Đại diện theo ủy quyền của Công ty T là ông Lê Văn S: Bị cáo Hoàng Văn L là lái xe cho Công ty. Ngày 29/10/2020, bị cáo nhận nhiệm vụ của công ty đi lấy hàng ở Khu công nghiệp Vân Trung, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Ngày 30/10/2020 thì bị cáo gây tai nạn là anh Thành tử vong. Sau khi sự việc xảy ra, công ty cũng đã cử nhân viên cùng bị cáo Hoàng Văn L giải quyết hậu quả sự việc, thỏa thuận bồi thường với gia đình anh Thành và gia đình anh Thành không có yêu cầu gì đối với công ty. Công ty đã được cơ quan điều tra giao trả chiếc xe ô tô nhãn hiệu VOLVO, đầu kéo biển kiểm soát 15C-100.96, kéo theo somi rơ móc biển số 15R-089.51 cùng các giấy tờ liên quan gồm: 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 003243; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe somi rơ mooc số 006485; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 3467769; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 3467770; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số 200323307. Nay, đại diện cho công ty ông không có yêu cầu gì.

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, Chủ tọa phiên tòa đã trích đọc lời khai xác định sự việc tai nạn xảy ra.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, nội dung hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo vẫn giữ nguyên về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn L từ 13 tháng đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 26 tháng đến 30 tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

4. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bà Lê Thị Mến 01 xe mô tô biển kiểm soát 98M6-6986.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về tội danh:

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm các phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 06 giờ, ngày 30/10/2020, tại đường Quốc lộ 17 (km 62 + 720m) thuộc thôn Song Khê 2, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang, Hoàng Văn L điều khiển xe ô tô đầu kéo Biển kiểm soát 15C-100.96, kéo theo somi rơ móc 15R-089.51 quay đầu xe đi về phía cao tốc Hà Nội – Bắc Giang đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 98M6-6986 do anh Nguyễn Văn Thành điều khiển. Hậu quả anh Thành bị tử vong.

Xét thấy: Khi tham gia giao thông tại nơi đường giao nhau bị cáo thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn khi chuyển hướng xe đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Hoàng Văn L phạm tội : “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự, quy định: “*1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

a) Làm chết người”

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng, đã xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Do vậy, cần xử lý bị cáo theo quy định của bộ luật hình sự để giáo dục bị cáo, cũng như phòng ngừa tội phạm.

[3]. Xét lỗi trong vụ án thì thấy: Lỗi trong vụ án là lỗi hỗn hợp, bị hại có một phần lỗi là khi điều khiển xe mô tô đã không chú ý quan sát phát hiện xe ô tô của bị cáo đang chuyển hướng, nên không xử lý kịp thời dẫn đến vụ tai nạn.

[4]. Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, có nhân thân tốt.

[5]. Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[6]. Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo khai báo thành khẩn; ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra; đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại

điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[7]. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có địa chỉ cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa vi phạm và bị xử lý hình sự về tội phạm nào khác. Bị cáo phạm tội cũng do một phần lỗi của bị hại. Nên không cần bắt bị cáo phải cách ly xã hội, mà cần xử phạt tù, nhưng cho bị cáo hưởng án treo. Giao bị cáo cho UBND cấp xã, nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, theo Điều 65 của Bộ luật hình sự.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường theo thỏa thuận cho gia đình bị hại là bà Lê Thị Mến tổng số tiền 150.000.000 đồng, hai bên đã viết giấy nhận tiền. Đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Các vấn đề khác:

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu VOLVO, đầu kéo biển kiểm soát 15C-100.96, kéo theo somi rơ móc biển số 15R-089.51, qua điều tra xác định là tài sản của Công ty Cổ phần thương mại vận tải quốc tế Thiên Thảo. Ngày 28/11/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô trên cùng các giấy tờ liên quan gồm: 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô số 003243; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe somi rơ moóc số 006485; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 3467769; 01 giấy chứng nhận kiểm định số 3467770; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số 200323307. Hội đồng xét xử thấy là có căn cứ chấp nhận.

Ngày 28/11/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại 01 giấy phép lái xe hạng FC số 310104002016 mang tên Hoàng Văn L cho chủ sở hữu là bị cáo Hoàng Văn L. Ngày 29/11/2020 trả cho bà Lê Thị Mến là mẹ đẻ của bị hại 01 mũ bảo hiểm nhãn hiệu XGXT, màu vàng đen, đã qua sử dụng; 01 chiếc dép bên phải nhãn hiệu Adidas, màu xanh đen, đã qua sử dụng. Hội đồng xét xử thấy là có căn cứ chấp nhận.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 98M6-6986, qua tra cứu xác định mang tên ông Dương Văn Tính, sinh năm 1975, địa chỉ tại: Thôn Đồng Cống, xã Yên Mỹ, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Nhưng ông Tính xác định đã chuyển nhượng cho người khác mà ông không nhớ. Do anh Thành sử dụng bị tai nạn, nên xác định là thuộc sở hữu của anh Thành. Nên, cần trả lại cho gia đình bị hại theo điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự

[10]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội: *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn L **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **02** (hai) năm **06** (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 02/4/2021).

Giao bị cáo cho UBND xã T, huyện A, thành phố H giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Hoàng Văn L thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, bị cáo Hoàng Văn L cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bà Lê Thị M 01 xe mô tô biển kiểm soát 98M6-6986.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Hoàng Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a; 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều; 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tp Bắc Giang;
- Công an tp Bắc Giang;
- Chi cục THADS tp Bắc Giang;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Trần Kiên